

Số: 159/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Niên

2. Ông Nguyễn Văn Chinh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần P (O).

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà T số A T, phường A, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T

Đại diện theo ủy quyền của ông T: Trương Ngọc T1 – Chức vụ Giám đốc chi nhánh Đ1 (Theo văn bản ủy quyền số 05/2026/UQ-CT.HĐQT ngày 09/03/2026).

Đại diện theo ủy quyền của ông T1 là:

1. Ông Tô Hoàng Đ, sinh năm 1997

2. Bà Phan Hồng N, sinh năm 2000;

Cùng địa chỉ: Số A, phường M, tỉnh Đồng Tháp.

Theo văn bản ủy quyền số 116/2026/UQ-OCB ngày 03/9/2026.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Minh L, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Số nhà D, Tổ A, Ấp D, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

Địa diện theo ủy quyền của chị L là ông Đinh Công S, sinh năm 1964;
Địa chỉ: Khóm I, phường P, tỉnh Vĩnh Long (Theo hợp đồng ủy quyền ngày 28/8/2026).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thúy L1, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ A, Ấp D, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Minh L đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P số tiền vốn vay và lãi còn nợ là 1.708.549.007 đồng (Một tỷ bảy trăm lẻ tám triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn không trăm lẻ bảy đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0542/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 19/12/2023; Khế ước nhận nợ số 0542.2/2023/KUNN-OCB-CN ngày 11/12/2024 và Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân ngày 22/12/2023, nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2.2. Công nhận Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0542/2023/HĐTC-OCB-CN ngày 19/12/2023 được ký kết giữa bà Nguyễn Thị Thúy L1 với Ngân hàng Thương mại cổ phần P.

Trong trường hợp bà Nguyễn Thị Minh L không trả nợ hoặc trả không đủ nợ, Ngân hàng Thương mại cổ phần P có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0542/2023/HĐTC-OCB-CN ngày 19/12/2023 để thu hồi nợ, cụ thể là:

- Tài sản 01: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số: 228, tờ bản đồ số: 11 tại địa chỉ xã B, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 873918, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CS 08500 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 09/05/2022 đứng tên bà Nguyễn Thị Thúy L1.

- Tài sản 02: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số: 229, tờ bản đồ số: 11 tại địa chỉ: xã B, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 873919, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 08501

do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 09/05/2022 đứng tên bà Nguyễn Thị Thúy L1.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Minh L trả hết nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 có trách nhiệm trả lại tài sản thế chấp cho bà Nguyễn Thị Minh L và bà Nguyễn Thị Thúy L1 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0542/2023/HĐTC-OCB-CN ngày 19/12/2023.

2.3. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Minh L đồng ý chịu 63.256.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền 24.454.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001856 ngày 30/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

2.4. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Minh L đồng ý chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Do Ngân hàng Thương mại Cổ phần P đã nộp tạm ứng và chi xong nên nay bà Nguyễn Thị Minh L đồng ý nộp lại số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) để trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND KV9
- THADS tỉnh ĐT;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Võ Thị Kim Hoa